TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 132/2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Mỹ Hào, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Phạm Xuân S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

**** Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Th□ờng vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân S và chị Nguyễn Thị Quỳnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân S và chị Nguyễn Thị Quỳnh L thuận tình ly hôn hoàn toàn tự nguyện.

- Về con chung: Anh Phạm Xuân S và chị Nguyễn Thị Quỳnh L không có con chung. Anh S và chị L đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh Phạm Xuân S và chị Nguyễn Thị Quỳnh L đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Xuân S tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh S đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 013383 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Trả lại anh S số tiền còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, anh S đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Hồ Tùng Mậu;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thế Dương